

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
67	22031571	Nguyễn Đỗ Thành	Công	Nam	04/09/2003	DH22CT1	9.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
68	22030477	Trần Huỳnh	Cường	Nam	10/03/2004	DH22CT1	6.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.00
69	22031079	Phạm Trường	Đại	Nam	09/02/2001	DH22CT1	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
70	22030053	Võ Bùi Thanh	Đang	Nam	21/07/2004	DH22CT1	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.40
71	22030484	Nguyễn Tất	Đạt	Nam	18/01/2004	DH22CT1	5.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.60
72	22030264	Hồ Công Thiên	Đạt	Nam	07/07/2000	DH22CT1	8.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.80
73	22031124	Phạm Văn	Đức	Nam	17/09/2004	DH22CT1	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
74	22030296	Vũ Hồng	Dũng	Nam	10/12/2004	DH22CT1	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
75	22030692	Lê Xuân	Dũng	Nam	07/09/2004	DH22CT1	6.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
76	22031187	Nguyễn Tấn	Dũng	Nam	05/07/2004	DH22CT1	8.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
77	22030725	Bùi Thị Mỹ	Duyên	Nữ	01/01/2004	DH22CT1	9.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.80
78	22031013	Lâm Ngọc	Hải	Nam	18/05/2004	DH22CT1	7.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.20
79	22031372	Nguyễn Văn	Hiếu	Nam	05/03/2004	DH22CT1	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 3 [2024-2025]	5.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.40
80	22031386	Nguyễn Văn	Hóa	Nam	09/11/2003	DH22CT1	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30
81	22030518	Lương Duyên	Hùng	Nam	11/04/2004	DH22CT1	6.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
82	22031093	Hoàng Tuấn	Hùng	Nam	12/09/2003	DH22CT1	9.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.60
83	22031473	Huỳnh Thiện	Huy	Nam	10/07/2002	DH22CT1	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
84	22031034	Nguyễn Lê Bảo	Khánh	Nam	18/11/2004	DH22CT1	8.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.70
85	22030147	Vũ Anh	Khoa	Nam	31/10/2004	DH22CT1	6.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
86	22030387	Lý Văn	Kiệt	Nam	25/06/2004	DH22CT1	8.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.00
87	22030169	Nguyễn Đại Phúc	Lộc	Nam	18/06/2003	DH22CT1	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90
88	22030611	Phạm Xuân	Lợi	Nam	09/04/2004	DH22CT1	5.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.20
89	22030993	Trần Thành	Long	Nam	21/11/2004	DH22CT1	8.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.70

Handwritten signature/initials

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
90	22030178	Trần Khải	Luân	Nam	29/10/2004	DH22CT1	6.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
91	22031255	Vũ Kim	Minh	Nam	17/01/2004	DH22CT1	6.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
92	22030479	Nguyễn Vũ Nhật	Nam	Nam	27/10/2004	DH22CT1	9.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.90
93	22030083	Lại Hoài	Nam	Nam	02/10/2004	DH22CT1	9.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.80
94	22031073	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	18/10/2004	DH22CT1	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
95	22030773	Huỳnh Đăng	Nghĩa	Nam	16/04/2004	DH22CT1	7.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
96	22030827	Trần	Nguyễn	Nam	18/04/2003	DH22CT1	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
97	22031415	Nguyễn Văn	Phụng	Nam	12/12/2003	DH22CT1	5.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.50
98	22030909	Vũ Nguyễn Đức	Phương	Nam	11/02/2004	DH22CT1	8.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
99	22030267	Nguyễn Tấn	Sang	Nam	14/03/2004	DH22CT1	6.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30
100	22030528	Lê Bá Bảo	Son	Nam	15/02/2004	DH22CT1	8.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
101	22030447	Lê Mạnh	Thắng	Nam	12/11/2003	DH22CT1	7.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
102	22030912	Nguyễn Lê Ngọc	Thương	Nam	19/12/2004	DH22CT1	5.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.00
103	22031392	Nguyễn Đình	Thy	Nam	10/12/2004	DH22CT1	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.60
104	22030098	Vũ Đức	Tín	Nam	26/04/2004	DH22CT1	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
105	22030452	Phạm Chí	Trọng	Nam	29/10/2002	DH22CT1	7.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
106	22030617	Trần Lê Thanh	Trúc	Nam	15/01/2004	DH22CT1	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.80
107	22030031	Đỗ Quốc	Trung	Nam	23/08/2004	DH22CT1	6.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.50
108	22031123	Bùi Văn	Trường	Nam	07/11/2004	DH22CT1	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
109	22030302	Nguyễn Hoài	Tú	Nam	28/09/2003	DH22CT1	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
110	22031000	Vũ Đình	Tuấn	Nam	26/02/2004	DH22CT1	7.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 3 [2024-2025]	7.50
111	22030151	Lý Thế	Vinh	Nam	28/08/2003	DH22CT1	9.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
112	22030094	Phạm Thành	Vũ	Nam	24/01/2003	DH22CT1	5.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90

VÀ
ÔNG
HỌ
VŨN

chữ

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
113	22030379	Phạm Huy	Chiến	Nam	13/12/2004	DH22DC	5.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.30
114	22031106	Lương Trí	Cường	Nam	04/11/2004	DH22DC	5.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.10
115	22030789	Lê Thành	Danh	Nam	02/07/2004	DH22DC	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.20
116	22030726	Nguyễn Đình	Đoàn	Nam	07/01/2004	DH22DC	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
117	22030607	Trần Xuân Minh	Đức	Nam	06/01/2004	DH22DC	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30
118	22030318	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	04/08/2004	DH22DC	8.10	Học kỳ 3 [2024-2025]	5.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.60
119	22030485	Đỗ Trọng	Hưng	Nam	19/10/2004	DH22DC	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.70
120	22031351	Trần Quang	Huy	Nam	15/10/2004	DH22DC	6.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.00
121	22030682	Nguyễn Đức	Huy	Nam	31/05/2004	DH22DC	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
122	22030349	Phan Đức	Mạnh	Nam	06/08/2004	DH22DC	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.20
123	22030695	Nguyễn Khôi	Nguyên	Nam	21/11/2004	DH22DC	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
124	22030101	Võ Minh	Nhật	Nam	08/12/2003	DH22DC	5.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.60
125	22030303	Phan Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	03/08/2004	DH22DC	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.40
126	22030416	Thạch Minh	Quân	Nam	27/05/2004	DH22DC	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30
127	22030657	Vũ Lê Thanh	Sang	Nam	29/10/2004	DH22DC	6.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2024-2025]	7.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
128	22031253	Nguyễn Văn	Thành	Nam	21/07/2004	DH22DC	6.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
129	22031069	Lê	Vinh	Nam	27/08/2004	DH22DC	5.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.70
130	22031298	Phạm Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	13/08/2004	DH22DL	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30
131	22030490	Dương Ngọc Kim	Anh	Nữ	29/09/2004	DH22DL	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
132	22031517	Lê Minh	Anh	Nữ	28/08/2004	DH22DL	5.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2024-2025]	6.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.70
133	22031540	Lê Mỹ	Anh	Nữ	10/05/2003	DH22DL	8.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.70
134	22030583	Đỗ Nguyễn Châu	Anh	Nữ	29/04/2004	DH22DL	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.10
135	22030707	Phan Bùi Văn	Anh	Nữ	01/06/2004	DH22DL	6.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
136	22030383	Dương Thị Ngọc	Châu	Nữ	22/08/2003	DH22DL	9.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.30
137	22031401	Huỳnh Hữu	Đang	Nam	29/03/2003	DH22DL	8.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.20
138	22030237	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	17/06/2004	DH22DL	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 3 [2024-2025]	8.10
139	22030634	Trịnh Trần Ngô Văn	Dung	Nữ	05/10/2004	DH22DL	5.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.30
140	22031284	Nguyễn Hưng Kỳ	Duyên	Nữ	12/12/2004	DH22DL	8.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.00
141	22030198	Trần Ngọc Phương	Duyên	Nữ	12/11/2004	DH22DL	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
142	22030885	Phạm Thị	Gấm	Nữ	14/01/2004	DH22DL	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
143	22030480	Phạm Huy	Hiển	Nam	12/08/2004	DH22DL	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
144	22030414	Lê Huỳnh An	Khang	Nam	15/11/2004	DH22DL	6.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
145	22030739	Nguyễn Phi	Long	Nam	14/10/2004	DH22DL	7.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
146	22030341	Trần Nguyễn Phương	Ngân	Nữ	15/12/2004	DH22DL	9.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.50
147	22030310	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	01/08/2004	DH22DL	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
148	22030706	Trần Bùi Uyên	Nhi	Nữ	21/11/2004	DH22DL	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.90
149	22030174	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	09/02/2004	DH22DL	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30
150	22031519	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	03/11/2004	DH22DL	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
151	22031100	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	05/08/2004	DH22DL	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
152	22030276	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	27/07/2004	DH22DL	6.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.30
153	22030205	Nguyễn Lê Như	Quỳnh	Nữ	14/10/2004	DH22DL	8.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.90
154	22031418	Huỳnh Nhật	Tân	Nam	09/07/2004	DH22DL	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10
155	22030491	Nguyễn Ngọc	Thạch	Nam	25/07/2004	DH22DL	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30
156	22030004	Long Thị Hồng	Thắm	Nữ	05/09/2004	DH22DL	9.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.60
157	22031182	Nguyễn Thị Thái	Thanh	Nữ	18/01/2004	DH22DL	6.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
158	22030740	Nguyễn Huy	Thông	Nam	24/02/2004	DH22DL	6.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.20

10/2/2025

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
159	22031017	Nguyễn Đức	Thuận	Nam	20/07/2004	DH22DL	8.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.70
160	22031295	Nguyễn Bích	Trâm	Nữ	08/05/2004	DH22DL	8.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
161	22030868	Trần Thị Hà	Trang	Nữ	08/08/2004	DH22DL	8.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.90
162	22030140	Thông Thị	Trình	Nữ	27/05/2004	DH22DL	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10
163	22030107	Lê Ngọc Xuân	Tuyền	Nữ	20/12/2004	DH22DL	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30
164	22030460	Đậu Thị	An	Nữ	10/01/2003	DH22DN	9.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.60
165	22030065	Nguyễn Trịnh Huỳnh	Anh	Nữ	14/08/2004	DH22DN	6.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
166	22030961	Phạm Xuân Quang	Anh	Nam	06/07/2004	DH22DN	7.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90
167	22031546	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	28/05/2004	DH22DN	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30
168	22030197	Đặng Minh	Anh	Nam	14/06/2004	DH22DN	8.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10
169	22030208	Trần Ngọc Phương	Anh	Nữ	09/10/2004	DH22DN	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
170	22030242	Nguyễn Văn	Anh	Nữ	28/10/2004	DH22DN	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.80
171	22030166	Mai Thái	Bảo	Nam	20/05/2003	DH22DN	5.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.80	Học kỳ 3 [2024-2025]	6.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.00
172	22030790	Trương Thành	Đạt	Nam	04/01/2004	DH22DN	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.50
173	22031039	Lê Thị Thùy	Dung	Nữ	19/11/2004	DH22DN	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.90
174	22031663	Nguyễn Thị Huyền	Dung	Nữ	26/12/2002	DH22DN	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
175	22031685	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	Nữ	03/05/2004	DH22DN	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10
176	22030843	Nguyễn Thị Ánh	Dương	Nữ	03/04/2003	DH22DN	6.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
177	22030575	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/02/1998	DH22DN	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
178	22030293	Phan Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	07/05/2004	DH22DN	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.90
179	22031300	Đoàn Thị Thanh	Hằng	Nữ	26/05/2004	DH22DN	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30
180	22030475	Trần Thị Thúy	Hiền	Nữ	07/07/2004	DH22DN	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30
181	22030860	Trần Trung	Hiếu	Nam	02/08/2004	DH22DN	8.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80

Handwritten signature

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
182	22030408	Trương Thị Thu	Hương	Nữ	22/05/2004	DH22DN	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30
183	22031339	Trần Thu	Hương	Nữ	24/08/1992	DH22DN	6.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10
184	22030079	Nguyễn Thị Ái	Khanh	Nữ	18/04/2004	DH22DN	9.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.40
185	22030887	Trần Nguyễn Diệu	Linh	Nữ	28/11/2004	DH22DN	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.50
186	22031305	Nguyễn Thị Hồng	Loan	Nữ	08/04/2003	DH22DN	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.70
187	22030359	Nguyễn Ngọc	Lý	Nữ	01/07/2004	DH22DN	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.70
188	22030478	Nguyễn Thanh	Mai	Nữ	27/06/2004	DH22DN	6.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90
189	22030455	Võ Thành	Minh	Nam	03/03/2003	DH22DN	8.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.60
190	22031453	Ấu Trang Ngọc	Mỹ	Nữ	20/10/2004	DH22DN	8.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.20
191	22030228	Nguyễn Đăng Thùy	Nga	Nữ	18/07/2004	DH22DN	7.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.80
192	22030623	Phạm Thị Thuý	Nga	Nữ	15/09/2004	DH22DN	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
193	22030069	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	24/07/2004	DH22DN	5.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.30
194	22030679	Lê Hoài Hồng	Nhân	Nam	30/10/1999	DH22DN	7.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
195	22030146	Trương Quang	Nhật	Nam	08/01/2004	DH22DN	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
196	22030369	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	15/01/2004	DH22DN	5.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.10
197	22031204	Thái Hoài	Phan	Nam	10/11/2004	DH22DN	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.80
198	22031477	Cao Văn	Quang	Nam	11/06/2002	DH22DN	8.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
199	22030618	Trần Thị Ngọc	Quyên	Nữ	16/08/2004	DH22DN	8.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.90	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.80
200	22030106	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	24/04/2002	DH22DN	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	9.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.10
201	22030497	Nguyễn Cao Mỹ	Tâm	Nữ	07/09/2004	DH22DN	5.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90
202	22030923	Nguyễn Minh	Tân	Nam	01/07/2004	DH22DN	7.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.70
203	22030738	Phạm Thị Hồng	Thảo	Nữ	19/09/2004	DH22DN	5.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.70
204	22031269	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	23/11/2004	DH22DN	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10

GIÁO DỤC

ch

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CDR 1		Tiếng Anh CDR 2		Tiếng Anh CDR 3		Tiếng Anh CDR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
205	22031367	Nguyễn Thị Lê	Thu	Nữ	21/09/2004	DH22DN	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90
206	22030482	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	14/03/2004	DH22DN	9.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	9.10
207	22031154	Vũ Hoàng Minh	Thư	Nữ	10/01/2004	DH22DN	6.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.70
208	22031180	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Thy	Nữ	15/11/2004	DH22DN	8.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
209	22030566	Nguyễn Phương	Tín	Nam	24/11/2002	DH22DN	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.20
210	22031303	Vũ Ngọc Quế	Trần	Nữ	28/09/2004	DH22DN	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
211	22030797	Dương Thị Huyền	Trang	Nữ	30/08/2004	DH22DN	7.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
212	22030441	Trần Thị Thủy	Trang	Nữ	06/11/2004	DH22DN	8.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.50	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
213	22030183	Đặng Thủy	Trang	Nữ	12/06/2004	DH22DN	5.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.30
214	22031186	Thạch Ngọc Thủy	Trang	Nữ	26/02/2004	DH22DN	9.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.50
215	22031620	Lê Thị Ngọc	Tuyết	Nữ	19/05/2004	DH22DN	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
216	22030713	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	17/06/2004	DH22DN	7.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.00
217	22030492	Đặng Thị Thủy	Uyên	Nữ	14/06/2003	DH22DN	7.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.20
218	22030777	Trần Mỹ	Uyên	Nữ	13/10/2004	DH22DN	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
219	22031246	Huỳnh Mỹ	Uyên	Nữ	01/07/2004	DH22DN	6.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.60
220	22031183	Hồ Thị Thủy	Vy	Nữ	28/05/2004	DH22DN	7.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60
221	22030378	Lâm Tiểu	Yến	Nữ	08/04/2004	DH22DN	8.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
222	22031555	Nguyễn Hồng Hải	Yến	Nữ	03/05/2004	DH22DN	6.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.60
223	22030200	Lê Như Quỳnh	Anh	Nữ	21/11/2004	DH22KC	7.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.70
224	22030779	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	25/03/2004	DH22KC	6.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.20	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.50
225	22030449	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	11/10/2004	DH22KC	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.70
226	22031538	Trần Ngọc	Ánh	Nữ	14/04/2002	DH22KC	6.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	5.90	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
227	22031586	Nguyễn Trương Bảo	Châu	Nữ	21/08/2004	DH22KC	7.80	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.10	Học kỳ 3 [2024-2025]	6.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30

STT	Mã SV	Họ và Tên		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Tiếng Anh CĐR 1		Tiếng Anh CĐR 2		Tiếng Anh CĐR 3		Tiếng Anh CĐR 4		Điểm Trung bình
							Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	Điểm	Đợt thi	
228	22031304	Phạm Thị Linh	Chi	Nữ	24/11/2004	DH22KC	8.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
229	22030397	Võ Thị Kim	Diệp	Nữ	04/08/2004	DH22KC	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	5.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.40
230	22030888	Trần Như	Đức	Nữ	07/07/2004	DH22KC	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	6.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.90
231	22030332	Đồng Văn	Dũng	Nam	12/10/2003	DH22KC	8.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
232	22030705	Nguyễn Huỳnh Trúc	Giang	Nữ	13/06/2004	DH22KC	7.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.90
233	22030376	Lê Thị	Hằng	Nữ	31/08/2004	DH22KC	8.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.20
234	22030165	Hoàng Thị Diệu	Hằng	Nữ	17/06/2004	DH22KC	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
235	22030864	Ngô Thị Thu	Hoài	Nữ	22/07/2004	DH22KC	6.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.00
236	22030818	Mai Lê Thu	Huyền	Nữ	08/02/2004	DH22KC	7.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.30	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
237	22031076	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	10/10/2004	DH22KC	6.00	Học kỳ 3 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	6.50
238	22030399	Nguyễn Thị Phương	Kiều	Nữ	08/12/2004	DH22KC	7.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.80	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
239	22030234	Trần Thiên	Kim	Nữ	16/12/2004	DH22KC	8.20	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.00	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.80	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
240	22031209	Huỳnh Ngọc Yến	Lan	Nữ	10/08/2004	DH22KC	6.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.50	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
241	22031393	Bùi Thị Thảo	Linh	Nữ	25/06/2003	DH22KC	7.30	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.70	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.40
242	22031036	Bùi Thị Mỹ	Linh	Nữ	27/10/2004	DH22KC	8.50	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.20	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.80
243	22031041	Trần Kim	Lụa	Nữ	19/02/2004	DH22KC	6.60	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.50	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.20	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.20
244	22030466	Phan Lê Thị Xuân	Mai	Nữ	08/02/2004	DH22KC	8.90	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.40	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.80	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.00	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.80
245	22031266	Lê Thị Diệu	Minh	Nữ	01/03/2004	DH22KC	7.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	7.10	Học kỳ 1 [2024-2025]	7.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.50
246	22031365	Vũ Hào Tâm	My	Nữ	24/09/2004	DH22KC	6.70	Học kỳ 2 [2023-2024]	7.30	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	8.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
247	22031402	Trương Đặng Thúy	Ngân	Nữ	07/05/2004	DH22KC	8.10	Học kỳ 2 [2023-2024]	9.10	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.90	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.00
248	22030995	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	16/10/2004	DH22KC	9.00	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	8.60	Học kỳ 1 [2024-2025]	9.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	8.80
249	22031227	Huỳnh Bảo	Ngọc	Nữ	20/08/2001	DH22KC	8.40	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.60	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.40	Học kỳ 1 [2024-2025]	6.10	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.10
250	22030981	Nguyễn Văn	Nguyên	Nam	05/10/2004	DH22KC	8.40	Học kỳ 2 [2023-2024]	8.70	Học kỳ 3 [2023-2024]	6.30	Học kỳ 1 [2024-2025]	5.60	Học kỳ 2 [2024-2025]	7.30

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

17/08/2024